

Bản án số: 73/2025/HS-ST
Ngày 24-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na.

Thẩm phán: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lâm.

Ông Đàm Văn Sự.

Bà Trương Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Ông Linh Đức Hợp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố C thuộc Công an tỉnh C đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Già Bá S.** Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/3/1995, tại xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Nơi tạm trú: Tổ dân phố P, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Già Bá D, sinh năm 1954; Con bà: Hờ Y S1, sinh năm 1958; Vợ: Và Y L, sinh năm 1996; Có 01 con sinh năm 2017; Cùng trú tại: Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có 12 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 08; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 28/11/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố C. Có mặt.

2. Họ và tên: **Giàng Bảo C.** Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Sinh

ngày: 27/6/1989, tại xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi thường trú: Bản H, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi tạm trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Giàng Chá D1, sinh năm 1967; Con bà: Hồ Thị S2, sinh năm 1969; Vợ con: Chưa có; Cùng trú tại: Bản H, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt.

3. Họ và tên: **Lý Văn X**. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/10/1994, tại xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chỉ; Tôn giáo: Tin Lành; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Lý Văn L1, sinh năm 1965; Con bà: Đặng Thị N, sinh năm 1963; Vợ: Đặng Thị V, sinh năm 1996; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Cùng trú tại: Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đặng Thị V, sinh năm 1996. Địa chỉ: Phiêng Đ, L, B, Cao Bằng. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Già Bá S: Bà Nguyễn Thị Dạ T – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Bảo C: Ông Nguyễn Hoài S3 (vắng mặt); Bà Đỗ Như Q (vắng mặt); Bà Dương Thị T1 (Có mặt); Ông Nguyễn Tiến T2 (vắng mặt). Địa chỉ: Công ty L2, P.101, số A đường N, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn X: Bà Linh Thị A – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 24/10/2024, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C phối hợp với Công an huyện B thực hiện nhiệm vụ tại khu B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện Giàng Bảo C có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra túi xách màu đen C mang theo phát hiện có một chiếc quần bò dài màu xanh cạp quần có dòng chữ "GIORGIO ARMANI" bọc 01 khối hình hộp chữ nhật màu nâu, kích thước 15cm x 10cm x 2,5cm, bên cạnh khối hình hộp chữ nhật có một vết rạch hở, bên trong vết rạch là chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu

xanh, màn hình cảm ứng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Giàng Bảo C khai nhận: Khối hình hộp chữ nhật màu nâu là ma túy, loại Heroin của một người đàn ông tên S3 thuê C đem đến huyện B để giao cho khách của S3 thì bị phát hiện. Từ lời khai của C, hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày tổ công tác phát hiện Lý Văn X và Lý Văn K tại khu vực cổng Bến xe khách huyện B, X khai nhận đang chờ người để giao nhận ma túy, X tự giác giao nộp số tiền 100.000.000 đồng là số tiền dùng để mua ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan theo quy định.

Ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu để trung cầu giám định, thu dấu vết đường vân và niêm phong lại. Kết quả: "Chất bột màu trắng được ép cứng có khối lượng là **333,27 gam**". Tại Kết luận giám định số: 587/KL-KTHS ngày 06/11/2024 và số 599/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin"; "có 07 dấu vết đường vân của Giàng Bảo C trên vỏ ngoài bánh Heroin". Ngày 28/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C xác định được đối tượng tên S3 chính là Già Bá S, S thừa nhận là người thuê C đưa ma túy đến huyện B, tỉnh Cao Bằng để bán cho X.

Kết quả điều tra vụ án đã xác định được như sau: Khoảng tháng 8/2024 Già Bá S đến nhà của Hoàng Văn M (sinh năm 1990, trú tại: xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng) chơi và có quen Lý Văn X, S thấy X giống người nghiện ma túy nên đã chủ động làm quen và nói "Súas có ma túy bán" và hỏi X là có nhu cầu mua ma túy không?, hai người trao đổi số điện thoại để thuận tiện cho việc giao dịch, mục đích X mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời, S nói cho X biết một bánh ma túy có giá là 160.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận thì S đồng ý bán một bánh ma túy với giá 150.000.000 đồng, X sẽ trả trước số tiền 100.000.000 đồng, còn 50.000.000 đồng khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, việc giao nhận ma túy vào tối ngày 24/10/2024 tại huyện B, Cao Bằng, S sẽ cho người giao ma túy cho X, khi nhận được ma túy X sẽ đưa tiền cho người đưa ma túy. Khi về tỉnh Bắc Ninh Súa gọi điện thoại cho một người đàn ông tên V1 (người Lào, không xác định được lai lịch cụ thể) qua ứng dụng Facebook để đặt mua một bánh ma túy với giá 120.000.000 đồng, V1 đồng ý và sẽ gửi ma túy theo xe khách từ tỉnh Nghệ An đến thành phố B cho S vào ngày 23/10/2024, khi nào bán được ma túy S sẽ gửi tiền cho V1. Theo hẹn sáng ngày 24/10/2024, S đến Bến xe khách thành phố B nhận một hộp cát tông từ xe khách do V và gửi đến rồi mang về phòng trọ tại tổ dân phố P, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, khi mở ra kiểm tra thì thấy một bánh ma túy được giấu bên trong một chiếc quần bò màu xanh. Sau đó S gọi điện thoại hẹn Giàng Bảo C gặp nhau tại cổng làng D, phường P để nói chuyện. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, khi hai người gặp nhau thì S đặt vấn đề thuê C vận chuyển đến huyện B, tỉnh Cao Bằng để giao cho khách và cầm tiền bán ma túy về đưa lại cho S. Khi xong việc, S sẽ trả công cho C, C đồng ý, nên S quay về phòng trọ lấy một bánh ma túy đưa cho C, C nhận và cho vào túi xách đựng quần áo của mình rồi bắt xe ô tô khách đi theo lộ trình tỉnh Bắc Ninh - Hà Giang -

huyện B, tỉnh Cao Bằng. Khi gần đến huyện B, C được S bảo xuống xe ở cổng Trung tâm y tế huyện B, cùng lúc này, S gọi điện thoại cho X đến nhận ma túy vì người giao ma túy đang đến huyện B, X cầm theo số tiền 100.000.000 đồng rồi đi xe máy Hon da Wa ve RSX màu đỏ đen mang biển kiểm soát 11B1-031.35 đến nhà Lý Văn K rủ đi cùng thì được K đồng ý, hai người đến thị trấn P, huyện B. Khoảng 20 giờ ngày 24/10/2024, C gọi điện cho S thông báo đã đến nơi, S liên lạc với X để giao ma túy tại cổng Bến xe khách huyện B, S gọi điện bảo C đến điểm hẹn, nhưng khi đang di chuyển thì Giàng Bảo C bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKSCB-P1 ngày 18/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Già Bá Súa, Giàng Bảo C, Lý Văn X về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh, hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Già Bá S, Giàng Bảo C, Lý Văn X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Già Bá S, đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù.

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng Bảo C, đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù.

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn X, đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy là vật chứng của vụ án, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu phát mại tiền Ngân hàng N1 100.000.000 đồng tiền tạm giữ của Lý Văn X; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 11B1-031.35; 01 Điện thoại VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng có gắn sim điện thoại; 01 điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng có gắn sim điện thoại; 01 điện thoại di động REDMI màu trắng gắn sim điện thoại.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo G Bá Súa trình bày:* Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, còn còn nhỏ, ma túy đã bị bắt quả tang

nên ngăn chặn được phần nào hậu quả... cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1 Điều 51, đề nghị áp dụng tình tiết khác tại khoản 2 Điều 51 do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tham gia tranh luận.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Bảo C trình bày:* Đề nghị xem xét về tội danh của bị cáo, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, không phải Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chỉ được làm theo chỉ đạo của Già Bá S, không biết là hàng gì và để nhận tiền công, đề nghị cho bị cáo được áp dụng điểm s, m, t khoản 1 Điều 51 do bị cáo có khai ra hai bị cáo còn lại, về hình phạt đề nghị khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được áp dụng Điều 54 mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị được miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tham gia tranh luận.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn X trình bày:* Đề nghị hội đồng xét xử xem xét về tội danh của bị cáo, bị cáo chỉ mua ma túy về sử dụng do đó không phải tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như Cáo trạng truy tố, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 24/10/2024 tại khu B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C phối hợp với Công an huyện B thực hiện nhiệm vụ phát hiện Giàng Bảo C đang có hành vi mua bán 01 trái phép (một) bánh Heroin có khối lượng **333,27** gam. Trước đó Giàng Bảo C được Già Bá S thuê vận chuyển ma túy đến huyện B, tỉnh Cao Bằng để giao cho Lý Văn X và cầm tiền bán ma túy về cho S, nhưng khi Giàng Bảo C đang trên đường để gặp X để giao ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện ngăn chặn.

Bị cáo Giàng Bảo C và Người bào chữa cho rằng hành vi của bị cáo chỉ phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tuy nhiên căn cứ các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của Già Bá S đều thể hiện được bị cáo có ý thức và nhận thức được rõ bị cáo S đưa ma túy cho bị cáo C để giao cho bị cáo X và hai bị cáo còn dùng từ lóng là “Bánh”, “Hàng” để chỉ ma túy để trao đổi. Do đó, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của bị cáo C và người bào chữa về tội danh.

Đối với bị cáo Lý Văn X: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án biên bản lấy lời khai của hai người nghiện hút khẳng định được mua ma túy với bị cáo X, thông qua xác minh của Công an khu vực về mối quan hệ phức tạp giữa bị cáo và những người nghiện hút tại địa phương, căn cứ trọng lượng ma túy bị cáo đặt mua với bị cáo S (333,27 gam), căn cứ giá bán 01 bánh Heroine bị cáo S đã thỏa thuận là 150 triệu, số tiền bị cáo X trả trước 100 triệu đã phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo X là khi nào bán được sẽ trả 50 triệu đồng. Từ đó có cơ sở xác định được bị cáo Lý Văn X mua ma túy về để nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện ma túy để kiếm lời.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo là nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Đánh giá vai trò đồng phạm

Trong vụ án, các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giảm đơn, bị cáo G Bá Súa đóng vai trò đầu vụ, là người khởi xướng và có ma túy để giao dịch, còn bị cáo Giàng Bảo C có vai trò vận chuyển, giúp sức tích cực cho bị cáo S, bị cáo Lý Văn X là người trực tiếp thực hành, đóng vai trò là người mua ma túy để bán kiếm lời.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Già Bá S, bị cáo Giàng Bảo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lý Văn X, ban đầu bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, sau đó thay đổi về lời khai về mục đích bán ma túy, tuy nhiên Hội đồng xét xử xác định được bị cáo khai báo thành khẩn và thừa nhận hành vi của bản thân là vi phạm, bị cáo chỉ đề nghị xem xét lại tội danh nên vẫn cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Giàng Bảo C về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm m, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vụ án thuộc trường hợp bắt quả tang với Giàng Bảo C, qua đấu tranh bị cáo mới khai nhận về Già Bá S và Lý Văn X; ngoài ra, bị cáo C có trình độ học vấn 12/12 phổ thông, có sự hiểu biết pháp luật nhất định, bên cạnh đó, những tác hại của ma túy, các tội phạm về ma túy luôn được các cấp chính quyền địa phương đưa vào giáo dục và tuyên truyền, phổ biến tại địa phương cũng như được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng... Do đó, bị cáo không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về hình phạt chính:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy. Hành vi đó góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác... gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Căn cứ vào nhân thân người phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù đối với các bị cáo theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội*

còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy là vật chứng của vụ án, mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm có ma túy được đựng trong:

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Giàng Bảo C cùng đồng phạm Vận chuyển, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/10/2024, tại Khu B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Số 587/KL-KTHS, H lại mẫu giám định vụ: Giàng Bảo C cùng đồng phạm có hành vi Vận chuyển, Mua bán trái phép chất ma túy", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) túi niêm phong, Mã số: NS1A 002538, ghi "Tên vụ: Giàng Bảo C; Tên mẫu vật: Mẫu vật hoàn sau giám định", có chữ ký xác nhận của các bên liên quan.

- Tiền Ngân hàng N1 100.000.000 đồng tạm giữ của Lý Văn X: Bị cáo khai đây là tiền hai vợ chồng bị cáo tích góp được, còn bà Đặng Thị V khai 80 triệu là tiền riêng của bà V, Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo cũng tự xác định toàn bộ số tiền này bị cáo đem theo để trả tiền mua ma túy cho Giàng Bá Súa theo đã thỏa thuận, do đó cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền này, trong trường hợp bà V có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Xác nhận số tiền trên đã được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng mở tại K2 Chi nhánh tỉnh C theo Giấy nộp tiền ngày 13/3/2025.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 11B1-031.35, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE RSX, màu sơn: Đen Đỏ; số máy: JC43E6492140, số khung: RLHJC4325BY530260; dung tích xi-lanh: 109cm³ số chỗ ngồi: 2, năm sản xuất: 2012, xe đã qua sử dụng, vỏ xe có nhiều vết xước đã cũ (có 01 chìa khóa xe kèm theo). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C thu giữ giấy đăng ký của xe mô tô nói trên. Bị cáo Lý Văn X khai nhận đã mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe máy cũ, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 06/11/2024 của Phòng C1 - Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại ITEL tạm giữ của Lý Văn X", mặt sau có chữ ký của Lý Văn X, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan sát điều tra - Công an tỉnh C, bị cáo đã sử dụng để trao đổi, liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại thu giữ của Già Bá Súa, ngày 28/11/2024", mặt sau có chữ ký của Già Bá S, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C. Bị cáo đã sử dụng để trao đổi, liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại thu giữ của Giàng Bảo C, ngày 24/10/2024", mặt sau có chữ ký của Giàng Bảo C, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C. Bị cáo đã sử dụng để trao đổi, liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra Già Bá S còn khai nhận ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy ngày 24/10/2024, S còn được thuê Giàng Bảo C vận chuyển ma túy đến huyện B cho Xiêm hai lần khác vào tháng 9/2024. Tuy nhiên ngoài lời khai của S ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xem xét xử lý theo quy định.

Đối với Lý Văn K được Xiêm rủ đến thị trấn P, huyện B để mua xi măng về xây cột nhà, K không biết mục đích của X là đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên V1: Súa chỉ liên lạc qua mạng xã hội, không có thông tin, địa chỉ cụ thể, chưa được gặp mặt, S cũng không nhớ thông tin về chiếc xe ô tô khách mà V đã gửi ma túy cho S, nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

[9] Về án phí:

Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, bên cạnh đó các bị cáo Già Bá S, Lý Văn X thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Già Bá Súa, Giàng Bảo C, Lý Văn X phạm tội: “Mua bán trái

phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Già Bá S, xử phạt bị cáo 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2024.

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng Bảo C, xử phạt bị cáo 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/10/2024.

- Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn X, xử phạt bị cáo 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2024.

3. Việc xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy là vật chứng của vụ án, mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm có ma túy được đựng trong:

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Giàng Bảo C cùng đồng phạm Vận chuyển, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/10/2024, tại Khu B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Số 587/KL-KTHS, H lại mẫu giám định vụ: Giàng Bảo C cùng đồng phạm có hành vi Vận chuyển, Mua bán trái phép chất ma túy", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) túi niêm phong, Mã số: NS1A 002538, ghi "Tên vụ: Giàng Bảo C; Tên mẫu vật: Mẫu vật hoàn sau giám định", có chữ ký xác nhận của các bên liên quan.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 100.000.000 đồng tiền Ngân hàng N1 tạm giữ của Lý Văn X. Số tiền trên đã được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng mở tại K2 Chi nhánh tỉnh C theo Giấy nộp tiền ngày 13/3/2025.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 xe mô tô đối với bị cáo Lý Văn X, có biển kiểm soát: 11B1-031.35, loại xe: Hai bánh từ 50- 175cm³, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE RSX, màu sơn: Đen Đỏ; số máy: JC43E6492140, số khung: RLHJC4325BY530260; dung tích xi-lanh: 109cm³, số chỗ ngồi: 2, năm sản xuất: 2012, xe đã qua sử dụng, vỏ

xe có nhiều vết xước đã cũ (có 01 chìa khóa xe kèm theo). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C thu giữ giấy đăng ký của xe mô tô nói trên. Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 06/11/2024 của Phòng C1 - Công an tỉnh C.

+ 01 điện thoại di động của Lý Văn X được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại ITEL tạm giữ của Lý Văn X", mặt sau có chữ ký của Lý Văn X, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

- 01 điện thoại của Già Bá Súa được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại thu giữ của Già Bá Súa, ngày 28/11/2024", mặt sau có chữ ký của Già Bá S, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

- 01 điện thoại của Giàng Bảo C được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại thu giữ của Giàng Bảo C, ngày 24/10/2024", mặt sau có chữ ký của Giàng Bảo C, các thành phần tham gia niêm phong và đóng các hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

Các vật chứng, tài sản đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 66 ngày 13/3/2025.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng TTKTNV&THA;
- Trại tạm giam;
- Nhà tạm giữ;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Người liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Na

